

Số: /NQ-HĐND

Cà Mau, ngày tháng 12 năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019);

Căn cứ Quyết định số 537/QĐ-TTg ngày 04/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày .../11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau 5 năm 2021 - 2025; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày ... /11/2020 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số /BC-HĐND ngày tháng 11 năm 2020 của Ban Văn hóa - Xã hội; Báo cáo số /BC-HĐND ngày tháng 11 năm 2020 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa IX, kỳ họp thứ 15 đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, với những nội dung chủ yếu như sau:

1. Mục tiêu tổng quát

Khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của tỉnh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư; không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; chú trọng phát triển kinh tế biển; chủ động và

thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, hướng đến tăng trưởng xanh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; mở rộng quan hệ đối ngoại; xây dựng tỉnh Cà Mau phát triển nhanh, bền vững.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025

a) Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) giai đoạn 2021 - 2025 bình quân tăng 6,5 - 7%/năm;

- Cơ cấu kinh tế:

+ Nưg, nông, lâm nghiệp chiếm 28,7%;

+ Công nghiệp, xây dựng chiếm 35%;

+ Dịch vụ chiếm 32,5%;

+ Thuế nhập khẩu, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm chiếm 3,8%.

- GRDP bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 77 triệu đồng (tương đương 3.320 USD);

b) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân hàng năm giai đoạn 2021 - 2025 chiếm từ 30 - 32% GRDP;

c) Tổng kim ngạch xuất khẩu 5 năm đạt 06 tỷ USD;

d) Tổng thu ngân sách nhà nước 5 năm đạt 35.800 tỷ đồng;

đ) Tổng chi ngân sách nhà nước 5 năm đạt 51.196 tỷ đồng;

e) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân trên 6,5%/năm;

g) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 31%;

h) Tỷ lệ lao động khu vực nưg, nông, lâm nghiệp giảm còn 40%;

i) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 60% trở lên, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ 27% trở lên;

k) Giải quyết việc làm bình quân giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 40.000 người/năm;

l) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (theo chuẩn mới) hàng năm giảm 0,5%, đến cuối năm 2025 còn không quá 1%;

m) Số giường bệnh/vạn dân khoảng 33 giường;

o) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,5% trở lên;

p) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc (số người tham gia so với số người thuộc diện tham gia) đạt 97,5%;

q) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện (số người tham gia so với số người thuộc diện tham gia) đạt 2,5%;

r) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm thất nghiệp (số người tham gia so với số người thuộc diện tham gia) đạt 97,5%;

s) Tỷ lệ số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới khoảng 80%, trong đó có 20% đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; có từ 02 huyện trở lên đạt chuẩn nông thôn mới;

t) Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt trên 95%;

u) Tỷ lệ rác thải đô thị và khu, cụm công nghiệp được thu gom xử lý đạt 90%;

v) Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%;

x) Tỷ lệ che phủ rừng và cây phân tán đạt 27%.

3. Một số nhiệm vụ, định hướng chủ yếu:

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án, Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025; nhiệm vụ, giải pháp trên một số lĩnh vực như sau:

a) Về kinh tế:

- Khẩn trương xây dựng và triển khai các Đề án, Chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Đẩy nhanh công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng phát triển cả chiều rộng và chiều sâu, nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh;

- Tập trung nguồn lực xây dựng tỉnh Cà Mau trở thành địa phương phát triển mạnh về biển gắn với hoạt động nuôi trồng và khai thác thủy sản theo hướng bền vững, đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng khu vực ven biển, cảng biển;

- Phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh; khai thác tiềm năng, lợi thế của Khu du lịch quốc gia Mũi Cà Mau; tăng cường kết nối, liên kết phát triển du lịch biển đảo với các địa phương ven biển; tiếp tục thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới đảm bảo thực chất, toàn diện;

- Tập trung đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng; tạo điều kiện thuận lợi để huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế đầu tư kết cấu hạ tầng bằng các hình thức phù hợp;

- Phát triển các thành phần kinh tế, khuyến khích, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho khởi nghiệp; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh;

- Tăng cường hợp tác, liên kết phát triển, liên kết vùng với các đơn vị, địa phương; giữa trung ương với địa phương; huy động đa dạng các nguồn lực, kết hợp nguồn vốn giữa trung ương, địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai các dự án trọng điểm, có tính chất đột phá;

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả hoạt động đối ngoại, xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài, đẩy mạnh hội nhập quốc tế; tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, thành tựu của tỉnh ra ngoài nước;

- Thực hiện cơ cấu thu, chi ngân sách nhà nước phù hợp, hiệu quả; có giải pháp bảo đảm tăng trưởng tín dụng hợp lý gắn với nâng cao chất lượng tín dụng;

- Quan tâm đầu tư các đô thị động lực, đô thị ven biển và các đô thị nhỏ phù hợp với phê duyệt;

- Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; chủ động, tích cực tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để thúc đẩy tăng trưởng, ứng dụng, phát triển mạnh mẽ kinh tế số;

- Quản lý và sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động có các phương án thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

b) Về văn hóa - xã hội:

- Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; xây dựng xã hội học tập; huy động tối đa các nguồn lực để duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia, chất lượng phổ cập giáo dục;

- Tập trung đào tạo phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu phát triển của nền kinh tế và gắn với nhu cầu sử dụng của tỉnh và doanh nghiệp;

- Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và hiệu quả của nền kinh tế;

- Đổi mới nội dung, phương thức đầu tư cho phát triển văn hóa theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; phát triển mạnh phong trào thể dục, thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao;

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo bền vững gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; thực hiện

hiệu quả chính sách đối với người có công, bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới và phòng, chống tệ nạn xã hội; công tác tôn giáo;

- Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác y tế dự phòng, chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời, hiệu quả khi có dịch bệnh xảy ra; từng bước hiện đại hóa cơ sở, vật chất, trang thiết bị y tế;

- Đẩy mạnh phát triển thông tin và truyền thông, đáp ứng nhu cầu của tổ chức và người dân; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền.

c) Về quốc phòng, an ninh, nội chính:

- Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng tổng hợp, trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng vũ trang tỉnh; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn;

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền; cải cách hành chính, cải cách tư pháp; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu HĐND và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa IX, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày tháng 12 năm 2020./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- UBND Quốc Hội;
- Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. UBND tỉnh;
- BTT.UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT. HĐND và UBND huyện, tp;
- Công Thông tin điện tử tỉnh Cà Mau;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT.